

Nghị quyết Trung ương 15 đưa Cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công

Ngày nhận bài: 20/02/2023 | Ngày phản biện: 24/02/2023 | Ngày xuất bản: 18/07/2023

Tác giả: Vũ Thị Duyên (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: (LLCT&TTĐT) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), là một trong những thắng lợi vĩ đại và hiển hách nhất của dân tộc ta, đất nước hoàn toàn độc lập, thống nhất. Nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi đó là sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, một trong những minh chứng là Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (1959).

Với âm mưu xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ, ngày 7/7/1954, Mỹ đã đưa Ngô Đình Diệm thay Bửu Lộc làm thủ tướng bù nhìn. Ngô Đình Diệm đã tiến hành đàn áp, khủng bố nhân dân và tàn sát những người kháng chiến cũ. Đầu năm 1955, chính quyền Diệm đã mở "chiến dịch tố cộng", "diệt cộng" trên toàn miền Nam, coi đây là "quốc sách", để tiêu diệt những người cộng sản. Trong 4 năm (1955 - 1958): "9/10 cán bộ đảng viên ở miền Nam đã bị tổn thất. Riêng Nam Bộ, chỉ có khoảng 5.000 so với 6.000 đảng viên trước đó. Đồng bằng Liên khu V, có khoảng 40% tỉnh ủy viên, 60% huyện ủy viên, 70% chi ủy viên bị bắt giết hại, 12 huyện không còn cơ sở Đảng..." (1).

Tháng 3/1959, Ngô Đình Diệm công khai tuyên bố miền Nam ở trong tình trạng chiến tranh, huy động toàn bộ quân đội, cảnh sát vào các cuộc hành quân càn quét, đánh vào căn cứ của ta. Chính quyền Ngô Đình Diệm đã ban hành "Luật 10-59" vào tháng 5/1959, đặt những người cộng sản, những người yêu nước ngoài vòng pháp luật. Chính sách độc tài phát xít của Diệm thực thi ở miền Nam đã làm nảy sinh những mâu thuẫn dẫn tới phong trào đấu tranh của quần chúng chống Mỹ - Diệm. Mỹ - Diệm trở thành kẻ thù trực tiếp không chỉ của nhân dân miền Nam mà còn của cả dân tộc Việt Nam.

Tháng 1/1959, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) họp Hội nghị lần thứ 15 ra Nghị quyết lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới. Trong đó, bàn về phương pháp cách mạng miền Nam là một nội dung quan trọng của Hội nghị, nhiệm vụ cách mạng miền Nam, cụ thể như sau:

“1- Nhiệm vụ cơ bản là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

2- Nhiệm vụ trước mắt là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc và các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống của nhân dân, giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới”(2).

3- Con đường phát triển cơ bản của cách mạng ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, là con đường “lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân”(3).

Nghị quyết 15 của ban Chấp hành Trung ương được cán bộ, đảng viên và nhân dân miền Nam khao khát đón nhận. Đã giải tỏa được những đắng cay, uất ức, những thắc mắc, lo âu, cùng với niềm mong đợi của quần chúng bị dồn nén suốt hơn 4 năm. Cán bộ, quần chúng ít ai nghĩ đấu tranh chính trị hay vũ trang là chủ yếu, mà đều bí mật truyền cho nhau tin “Đảng đã cho đánh rồi!”, “phải làm tới”(4). Như vậy, Nghị quyết 15 đã thổi bùng ngọn lửa cách mạng âm ỉ lâu nay thành khí thế đấu tranh sục sôi khắp nông thôn, thành thị và rừng núi của quần chúng. Hoạt động vũ trang phát triển rộng khắp đã hỗ trợ tích cực cho phong trào đấu tranh chính trị, chấm dứt thời kỳ bị động trước sự khủng bố dã man của địch, thổi bùng ngọn lửa “đồng khởi” trên toàn miền Nam.

Từ tháng 2/1959, bùng nổ một đợt phá tề trừ gian xây dựng làng chiến đấu của nhân dân vùng Đông và Tây Bắc Ái (Ninh Thuận), nhân dân vùng B'rau, huyện Bắc Ái nổi dậy phá khu tập trung về buôn làng cũ, tiếp đó, 12 xã trong huyện Bắc Ái nổi dậy phá bỏ kìm kẹp, lập chính quyền, xây dựng đội du kích, tổ chức làng chiến đấu. Ngày 28/8/1959, khởi nghĩa Trà Bồng (Quảng Ngãi), Đảng bộ địa phương lãnh đạo "16.000 đồng bào nổi dậy đấu tranh chính trị, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang, quét sạch ngụy quyền 16 xã, bức địch rút 7 đồn" (5), thành lập chính quyền cách mạng ở cấp thôn dưới hình thức Ủy ban tự quản. Ngày 17/1/1960, tại Bến Tre cuộc "đồng khởi" nổ ra ở 3 xã điểm (Định Thủy, Bình Khánh và Phước Hiệp) rồi lan nhanh ra toàn huyện, hàng vạn quần chúng nhân dân xuống đường vũ trang, quét sạch các tổ chức kìm kẹp của địch, chỉ trong tuần lễ đầu "nhân dân 47 xã đã đồng loạt nổi dậy đập tan bộ máy kìm kẹp của địch, giải phóng 150 ấp, bức rút 47 đồn bốt, giết 300 tên" (6).

Các thôn được giải phóng đã tổ chức Đại hội nông dân, tịch thu ruộng đất chia cho dân cày, thanh niên tham gia lực lượng vũ trang cách mạng. Ngày 26/1/1960, tại Tua Hai, ta nổ súng tấn công địch, diệt 500 tên địch, bắt 500 tên, thu hồi hàng nghìn súng... Chiến thắng này cổ vũ mạnh mẽ nhân dân Nam Bộ vùng dậy giành chính quyền. Đến cuối năm 1960: "tại các tỉnh Nam Bộ, cách mạng đã làm chủ 600 xã trong tổng số 1.298 xã, trong đó có 116 xã hoàn toàn giải phóng. Ở các tỉnh đồng bằng ven Trung Bộ, có 904 trong tổng số 3.829 thôn được giải phóng. Còn ở Tây Nguyên thì có tới 3.200 trong tổng số 5.721 thôn không còn chính quyền ngụy" (7). Cùng với phong trào "đồng khởi" ở nông thôn đã thúc đẩy phong trào đấu tranh ở thành thị, chỉ trong năm 1960 đã có hơn 10 triệu lượt người tham gia đấu tranh chính trị.

Phong trào "đồng khởi" thắng lợi, đánh dấu bước phát triển mới của cách mạng miền Nam, chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công liên tục, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, lực lượng chống Mỹ tăng lên nhanh chóng, hình thái lực lượng vũ trang 3 thứ quân xuất hiện từ phong trào "đồng khởi". Phong trào "đồng khởi" thắng lợi có ý nghĩa chiến lược đầu tiên với cách mạng miền Nam, từ trong phong trào "đồng khởi" ngày 20/12/1960, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam thành lập tại Tân Lập - Châu Thành - Tây Ninh. Chủ trương của Mặt trận đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm, thành lập chính quyền liên minh dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện hòa bình, trung lập, tiến tới thống nhất nước nhà./.

Tài liệu tham khảo

(1), (6) Lê Mậu Hãn (1999), Đại cương Lịch sử Việt Nam, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, T.3, tr.157, 166.

(2), (3) Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. CTQG - ST, Hà Nội, T.20, tr.81 - 82,82.

(4) Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự (2015), Lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), Nxb. CTQG - ST, Hà Nội, T.2, tr.274.

(5),(7) Trần Bá Đệ (2007), Giáo trình Lịch sử Việt Nam (1945-1975), Nxb. Đại học Sư phạm, Hà Nội, tr.143, 335.